**American civil war P1**

**Link bài giảng gốc**

1. Overview
   * kimphuong

**Quảng Nam**[[4]](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Nam" \l "cite_note-4) là một [tỉnh](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%89nh_(Vi%E1%BB%87t_Nam)" \o "Tỉnh (Việt Nam)) [ven biển](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BB%9D_bi%E1%BB%83n" \o "Bờ biển) nằm ở cực bắc khu vực [duyên hải Nam Trung Bộ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Duy%C3%AAn_h%E1%BA%A3i_Nam_Trung_B%E1%BB%99" \o "Duyên hải Nam Trung Bộ), [miền Trung](https://vi.wikipedia.org/wiki/Trung_B%E1%BB%99" \o "Trung Bộ) của [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam" \o "Việt Nam). Quảng Nam nằm trong [vùng kinh tế trọng điểm miền Trung](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C3%B9ng_kinh_t%E1%BA%BF_tr%E1%BB%8Dng_%C4%91i%E1%BB%83m_Trung_b%E1%BB%99" \o "Vùng kinh tế trọng điểm Trung bộ). Năm 1997, tỉnh được tái lập trên cơ sở tách tỉnh [Quảng Nam - Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Nam_%E2%80%93_%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Quảng Nam – Đà Nẵng) ([Quảng Đà](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Nam_%E2%80%93_%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Quảng Nam – Đà Nẵng)) thành 2 đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Nam và thành phố [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Đà Nẵng). Hiện nay tỉnh có 2 thành phố là [Tam Kỳ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_K%E1%BB%B3" \o "Tam Kỳ) ([tỉnh lỵ](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%89nh_l%E1%BB%B5_(Vi%E1%BB%87t_Nam)" \o "Tỉnh lỵ (Việt Nam))) và [Hội An](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_An" \o "Hội An).

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Quảng Nam nằm trong nhóm 9 tỉnh của cả nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) trên 2 con số (tăng 11,7%), đứng thứ 5 so với cả nước và cao nhất [Vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C3%B9ng_kinh_t%E1%BA%BF_tr%E1%BB%8Dng_%C4%91i%E1%BB%83m_Trung_b%E1%BB%99" \o "Vùng kinh tế trọng điểm Trung bộ). Quy mô nền kinh tế gần 51.973 tỷ đồng, đứng vị trí thứ 2 sau Đà Nẵng.

Quảng Nam có [Khu kinh tế mở Chu Lai](https://vi.wikipedia.org/wiki/Khu_kinh_t%E1%BA%BF_m%E1%BB%9F_Chu_Lai" \o "Khu kinh tế mở Chu Lai) nổi tiếng với nhà máy của [THACO](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_ty_c%E1%BB%95_ph%E1%BA%A7n_T%E1%BA%ADp_%C4%91o%C3%A0n_Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng_H%E1%BA%A3i" \o "Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Hải), là một đòn bẩy quan trọng của [Vùng kinh tế trọng điểm Trung bộ](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C3%B9ng_kinh_t%E1%BA%BF_tr%E1%BB%8Dng_%C4%91i%E1%BB%83m_Trung_b%E1%BB%99" \o "Vùng kinh tế trọng điểm Trung bộ). Năm 2018, khánh thành nhà máy sản xuất ô tô Thaco [Mazda](https://vi.wikipedia.org/wiki/Mazda" \o "Mazda) lớn nhất và hiện đại nhất [Đông Nam Á](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%B4ng_Nam_%C3%81" \o "Đông Nam Á) tại Quảng Nam.

Tên khác: Xứ Quảng, Quảng Đà, Vùng đất Ngũ Phụng Tề Phi, Vùng đất 2 di sản văn hóa thế giới

1. Địa Lý

## Vị trí địa lý

Tỉnh Quảng Nam thuộc khu vực [Nam Trung Bộ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Duy%C3%AAn_h%E1%BA%A3i_Nam_Trung_B%E1%BB%99" \o "Duyên hải Nam Trung Bộ) của [miền Trung](https://vi.wikipedia.org/wiki/Trung_B%E1%BB%99" \o "Trung Bộ), nước [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam" \o "Việt Nam), cách thủ đô [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i" \o "Hà Nội) 820 km về phía Bắc, cách thành phố [Huế](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hu%E1%BA%BF" \o "Huế) 235 km về phía Bắc, giáp với thành phố [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Đà Nẵng) ở phía Bắc và cách [Thành phố Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh" \o "Thành phố Hồ Chí Minh) 900 km về phía Nam theo đường [Quốc lộ 1A](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%91c_l%E1%BB%99_1" \o "Quốc lộ 1), có vị trí địa lý:

* Phía tây bắc giáp tỉnh [Thừa Thiên Huế](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BB%ABa_Thi%C3%AAn_Hu%E1%BA%BF" \o "Thừa Thiên Huế) (56,66 km)
* Phía đông bắc thành phố [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Đà Nẵng) (42 km)
* Phía đông nam giáp tỉnh [Quảng Ngãi](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Ng%C3%A3i" \o "Quảng Ngãi) (60km)
* Phía tây nam giáp tỉnh [Kon Tum](https://vi.wikipedia.org/wiki/Kon_Tum" \o "Kon Tum) (142 km)
* Phía tây giáp tỉnh [Sekong](https://vi.wikipedia.org/wiki/Sekong" \o "Sekong) của nước [Lào](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%A0o" \o "Lào) (142 km)
* Phía đông giáp [Biển Đông](https://vi.wikipedia.org/wiki/Bi%E1%BB%83n_%C4%90%C3%B4ng" \o "Biển Đông) (120 km)

Tỉnh lỵ của Quảng Nam đặt tại thành phố [Tam Kỳ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_K%E1%BB%B3" \o "Tam Kỳ), có đô thị phố cổ [Hội An](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_An" \o "Hội An). Quảng Nam nằm ở khoảng giữa [Hà Nội](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_N%E1%BB%99i" \o "Hà Nội) và [Thành phố Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh" \o "Thành phố Hồ Chí Minh) tính theo đường [Quốc lộ 1A](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%91c_l%E1%BB%99_1" \o "Quốc lộ 1).

## Điều kiện tự nhiên, địa hình

Địa hình thấp dần từ tây sang đông và chia làm 3 vùng: vùng núi phía tây, trung du ở giữa và đồng bằng ven biển phía đông. Quảng Nam nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiệt độ trung bình năm trên 25 °C, lượng mưa trung bình hàng năm đạt 2.000-2.500mm với hơn 70% tập trung vào 3 tháng mùa mưa (tháng 10, 11 và 12). [Vu Gia](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_Vu_Gia" \o "Sông Vu Gia) - [Thu Bồn](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_Thu_B%E1%BB%93n" \o "Sông Thu Bồn) và [Tam Kỳ](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BA%ADp_tin:S%C3%B4ng_Tam_K%E1%BB%B3,_Qu%E1%BA%A3ng_Nam.JPG" \o "Tập tin:Sông Tam Kỳ, Quảng Nam.JPG) là hai lưu vực sông chính.

Nhìn chung, điều kiện tự nhiên của Quảng Nam (thời tiết-khí hậu, địa hình, tài nguyên nước, biển) có nhiều thuận lợi, tiềm năng cho phát triển sự nghiệp văn hóa đa dạng, độc đáo (phát triển những tiểu vùng văn hóa), phát triển ngành du lịch (du lịch văn hóa, du lịch sinh thái).

Quảng Nam có hướng địa hình nghiêng dần từ Tây sang Đông hình thành 3 kiểu cảnh quan sinh thái rõ rệt là kiểu núi cao phía Tây, kiểu trung du ở giữa và dải đồng bằng ven biển. Vùng đồi núi chiếm 72% diện tích tự nhiên với nhiều ngọn cao trên 2.000m như núi Lum Heo cao 2.045m, núi Tion cao 2.032m, núi Gole - Lang cao 1.855m (huyện [Phước Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%C6%B0%E1%BB%9Bc_S%C6%A1n" \o "Phước Sơn)). [Núi Ngọc Linh](https://vi.wikipedia.org/wiki/N%C3%BAi_Ng%E1%BB%8Dc_Linh" \o "Núi Ngọc Linh) cao 2.598m nằm giữa ranh giới Quảng Nam, [Kon Tum](https://vi.wikipedia.org/wiki/Kon_Tum" \o "Kon Tum) là đỉnh núi cao nhất của dãy [Trường Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/D%C3%A3y_Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng_S%C6%A1n" \o "Dãy Trường Sơn). Ngoài ra, vùng ven biển phía đông sông Trường Giang là dài cồn cát chạy dài từ [Điện Ngọc](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90i%E1%BB%87n_Ng%E1%BB%8Dc" \o "Điện Ngọc), [Điện Bàn](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90i%E1%BB%87n_B%C3%A0n" \o "Điện Bàn) đến [Tam Quang](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_Quang,_N%C3%BAi_Th%C3%A0nh" \o "Tam Quang, Núi Thành), [Núi Thành](https://vi.wikipedia.org/wiki/N%C3%BAi_Th%C3%A0nh" \o "Núi Thành). Bề mặt địa hình bị chia cắt bởi hệ thống sông ngòi khá phát triển gồm sông [Thu Bồn](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_Thu_B%E1%BB%93n" \o "Sông Thu Bồn), sông Tam Kỳ và [sông Trường Giang](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_Tr%C6%B0%E1%BB%9Dng_Giang_(Qu%E1%BA%A3ng_Nam)" \o "Sông Trường Giang (Quảng Nam)).

## Khí hậu - Thủy văn

Quảng Nam nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới, chỉ có 2 mùa là mùa mưa và mùa khô, chịu ảnh hưởng của mùa đông lạnh miền Bắc. Nhiệt độ trung bình năm 25,6 °C, Mùa đông nhiệt độ vùng đồng bằng có thể xuống dưới 12 °C và nhiệt độ vùng núi thậm chí còn thấp hơn.

## Hệ thống sông ngòi

1. Lịch sử

Tên gọi Quảng Nam có nghĩa là *mở rộng về phương Nam*. Quảng Nam là vùng đất giàu truyền thống văn hóa với hai di sản văn hóa thế giới là [phố cổ Hội An](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BB%91_c%E1%BB%95_H%E1%BB%99i_An" \o "Phố cổ Hội An) và [thánh địa Mỹ Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A1nh_%C4%91%E1%BB%8Ba_M%E1%BB%B9_S%C6%A1n" \o "Thánh địa Mỹ Sơn). Quảng Nam còn là vùng đất địa linh nhân kiệt, nơi sản sinh ra nhiều người con ưu tú cho đất nước. Năm 2008, Quảng Nam là tỉnh đầu tiên của vùng [Duyên hải Nam Trung Bộ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Duy%C3%AAn_h%E1%BA%A3i_Nam_Trung_B%E1%BB%99" \o "Duyên hải Nam Trung Bộ) có 2 thành phố trực thuộc tỉnh ([Tam Kỳ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_K%E1%BB%B3" \o "Tam Kỳ), [Hội An](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_An" \o "Hội An)). Đây cũng là tỉnh duy nhất của [duyên hải Nam Trung Bộ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Duy%C3%AAn_h%E1%BA%A3i_Nam_Trung_B%E1%BB%99" \o "Duyên hải Nam Trung Bộ) vừa giáp biển vừa giáp biên giới, có đường biên giới quốc tế.

## Thời nhà Trần

Trước kia Quảng Nam là đất [Chiêm Thành](https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%C3%AAm_Th%C3%A0nh" \o "Chiêm Thành). Năm [1306](https://vi.wikipedia.org/wiki/1306" \o "1306) theo thỏa ước giữa vua [Chiêm Thành](https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%C3%AAm_Th%C3%A0nh" \o "Chiêm Thành) là [Chế Mân](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%E1%BA%BF_M%C3%A2n" \o "Chế Mân) và vua [Đại Việt](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_Vi%E1%BB%87t" \o "Đại Việt) là [Trần Nhân Tông](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_Nh%C3%A2n_T%C3%B4ng" \o "Trần Nhân Tông) thì vua [Chế Mân](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%E1%BA%BF_M%C3%A2n" \o "Chế Mân) dâng hai châu, đó là: **châu Ô** tức Thuận Châu (nam Quảng Trị, Huế) và **châu Lý** tức Hóa Châu (một phần Huế, bắc sông Thu Bồn) làm [sính lễ](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=S%C3%ADnh_l%E1%BB%85&action=edit&redlink=1" \o "Sính lễ (trang không tồn tại)) [cưới](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%E1%BB%85_c%C6%B0%E1%BB%9Bi" \o "Lễ cưới) con gái vua Trần Nhân Tông là [công chúa Huyền Trân](https://vi.wikipedia.org/wiki/Huy%E1%BB%81n_Tr%C3%A2n" \o "Huyền Trân). [Người Việt](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%C6%B0%E1%BB%9Di_Vi%E1%BB%87t" \o "Người Việt) dần định cư tại hai vùng đất mới; người [Chiêm Thành](https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%C3%AAm_Th%C3%A0nh" \o "Chiêm Thành) lùi dần về vùng đất còn lại phía Nam của vương quốc.

Năm 1400, [nhà Hồ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_H%E1%BB%93" \o "Nhà Hồ) thay thế [nhà Trần](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_Tr%E1%BA%A7n" \o "Nhà Trần). [Nhà Hồ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_H%E1%BB%93" \o "Nhà Hồ) chia Hóa Châu thành 4 châu nhỏ hơn là Thăng Châu, Hóa Châu, Tư Châu và Nghĩa Châu và đặt An Phủ Sứ cai trị.

Năm 1407, Trần Ngỗi khởi nghĩa ở Nghệ An xưng là Giản Định đế [nhà Hậu Trần](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_H%E1%BA%ADu_Tr%E1%BA%A7n" \o "Nhà Hậu Trần), có hai viên quan cũ nhà Hồ là [Đặng Tất](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%B7ng_T%E1%BA%A5t" \o "Đặng Tất) ở [Hóa Châu](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thu%E1%BA%ADn_H%C3%B3a" \o "Thuận Hóa) (nay là [Thừa Thiên - Huế](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BB%ABa_Thi%C3%AAn_Hu%E1%BA%BF" \o "Thừa Thiên Huế)) và [Nguyễn Cảnh Chân](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_C%E1%BA%A3nh_Ch%C3%A2n" \o "Nguyễn Cảnh Chân) ở [Thăng Hoa](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C4%83ng_Hoa_(%C4%91%E1%BB%8Ba_danh)" \o "Thăng Hoa (địa danh)) (nay là Quảng Nam) theo giúp. Tháng Giêng âm lịch năm 1408, Trần Ngỗi cùng Đặng Tất chỉ huy quân [nhà Hậu Trần](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_H%E1%BA%ADu_Tr%E1%BA%A7n" \o "Nhà Hậu Trần) đại phá 4 vạn quân [Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_Minh" \o "Nhà Minh) do Mộc Thạnh chỉ huy ở [trận Bô Cô](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%ADn_B%C3%B4_C%C3%B4" \o "Trận Bô Cô).

## Thời Lê

Năm [1471](https://vi.wikipedia.org/wiki/1471" \o "), sau khi chiếm vùng đất phía Nam Thuận Hóa cho đến [đèo Cù Mông](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A8o_C%C3%B9_M%C3%B4ng" \o "Đèo Cù Mông), vua [Lê Thánh Tông](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%AA_Th%C3%A1nh_T%C3%B4ng" \o "Lê Thánh Tông) lập thêm đơn vị hành chính thứ 13 - Thừa Tuyên Quảng Nam gồm 3 phủ: Thăng Hoa, Tư Nghĩa và Hoài Nhơn (nay là Quảng Nam, [Quảng Ngãi](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Ng%C3%A3i" \o "Quảng Ngãi), [Bình Định](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%ACnh_%C4%90%E1%BB%8Bnh" \o "Bình Định)). Danh xưng Quảng Nam xuất hiện từ đây.

## Thời chúa Nguyễn

Sang thời kỳ [Trịnh-Nguyễn phân tranh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BB%8Bnh-Nguy%E1%BB%85n_ph%C3%A2n_tranh" \o "Trịnh-Nguyễn phân tranh), Quảng Nam thuộc quyền cai quản của [chúa Nguyễn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%C3%BAa_Nguy%E1%BB%85n" \o "Chúa Nguyễn) (từ năm 1570). [Hội An](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_An" \o "Hội An) được nhà chúa chọn là điểm giao thương duy nhất với thế giới khi đó nên nhiều thương gia nước ngoài hay gọi vùng đất này là "Quảng Nam Quốc". Biên niên sử thời Nguyễn đã chép về giai đoạn này như sau: "Chúa ở trấn hơn 10 năm, (chúa Tiên [Nguyễn Hoàng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nguy%E1%BB%85n_Ho%C3%A0ng" \o "Nguyễn Hoàng)) chính sự rộng rãi, quân lệnh nghiêm trang, nhân dân đều an cư lạc nghiệp, chợ không hai giá, không có trộm cướp. Thuyền buôn các nước đến nhiều. Trấn trở nên một đô hội lớn".

Đến giữa [thế kỷ 17](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BA%BF_k%E1%BB%B7_17" \o "Thế kỷ 17), việc triều chính xứ [Đàng Trong](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0ng_Trong" \o "Đàng Trong) suy đồi. Thuế thì nặng; quan lại thì lợi dụng địa vị, sinh sự làm khổ dân. Trước hoàn cảnh đó, khi phong trào [Tây Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_T%C3%A2y_S%C6%A1n" \o "Nhà Tây Sơn) bùng nổ, dân Quảng Nam cũng nổi dậy. Mùa thu năm [1773](https://vi.wikipedia.org/wiki/1773" \o "1773) khi quân Tây Sơn kéo ra Quảng Nam, dân Quảng Nam đã phối hợp cùng nghĩa quân phục kích ở Bến Đá (Thạch Tân, Thăng Hoa, Quảng Nam) đánh bại quân của chúa Nguyễn do các tướng [Nguyễn Cửu Thống](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Nguy%E1%BB%85n_C%E1%BB%ADu_Th%E1%BB%91ng&action=edit&redlink=1" \o "Nguyễn Cửu Thống (trang không tồn tại)), [Nguyễn Hữu Sách](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Nguy%E1%BB%85n_H%E1%BB%AFu_S%C3%A1ch&action=edit&redlink=1" \o "Nguyễn Hữu Sách (trang không tồn tại)) chỉ huy. [Nhà Tây Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_T%C3%A2y_S%C6%A1n" \o "Nhà Tây Sơn) tuy vậy chỉ tồn tại trong thời gian ngắn ngủi.

## Thời nhà Nguyễn

Năm [1806](https://vi.wikipedia.org/wiki/1806" \o "1806) vua [Gia Long](https://vi.wikipedia.org/wiki/Gia_Long" \o "Gia Long) thống nhất đất nước. Về hành chính, vua chia đất nước thành 23 trấn và 4 doanh thuộc đất kinh kỳ gồm Trực Lệ-[Quảng Đức](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_%C4%90%E1%BB%A9c_(t%E1%BB%89nh)" \o "Quảng Đức (tỉnh)), Quảng Bình, Quảng Trị và Quảng Nam doanh.

Năm [1831](https://vi.wikipedia.org/wiki/1831" \o "1831), vua [Minh Mạng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Minh_M%E1%BA%A1ng" \o "Minh Mạng) đổi trấn và doanh thành tỉnh. Quảng Nam chính thức trở thành tỉnh từ năm này. Tỉnh Quảng Nam được chia thành 2 [phủ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BB%A7_(%C4%91%E1%BB%8Bnh_h%C6%B0%E1%BB%9Bng)" \o "Phủ (định hướng)): Thăng Bình (升平) (trước là Thăng Hoa) (gồm các huyện Lễ Dương (醴陽) Tam Kỳ (三岐), [Hà Đông](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=H%C3%A0_%C4%90%C3%B4ng_(huy%E1%BB%87n_c%C5%A9)&action=edit&redlink=1" \o "Hà Đông (huyện cũ) (trang không tồn tại)) (河東), Quế Sơn (桂山)) và Điện Bàn (奠磐) (gồm các [huyện](https://vi.wikipedia.org/wiki/Huy%E1%BB%87n" \o "Huyện) Hòa Vang (和榮), Duy Xuyên (濰川), Diên Phúc (延福) (sau đổi là Diên Phước), Đại Lộc (大祿)).

## Thời Pháp thuộc

Năm [1888](https://vi.wikipedia.org/wiki/1888" \o "1888), dưới triều vua [Thành Thái](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_Th%C3%A1i" \o "Thành Thái), [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Đà Nẵng) bị tách khỏi Quảng Nam để trở thành đất [nhượng địa](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C6%B0%E1%BB%A3ng_%C4%91%E1%BB%8Ba" \o "Nhượng địa) của [thực dân Pháp](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%BF_qu%E1%BB%91c_th%E1%BB%B1c_d%C3%A2n_Ph%C3%A1p" \o "Đế quốc thực dân Pháp).

## Thời Việt Nam Cộng Hòa

Sau [Hiệp định Genève](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hi%E1%BB%87p_%C4%91%E1%BB%8Bnh_Gen%C3%A8ve,_1954" \o "Hiệp định Genève, 1954), tỉnh Quảng Nam thời [Việt Nam Cộng Hòa](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam_C%E1%BB%99ng_h%C3%B2a" \o "Việt Nam Cộng hòa) vào năm [1956](https://vi.wikipedia.org/wiki/1956" \o "1956) lại chia thành hai tỉnh mới lấy sông Rù Rì (tên gọi khác của sông Ly Ly) làm ranh giới là **Quảng Nam** ở phía Bắc gồm chín quận và **[Quảng Tín](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_T%C3%ADn_(t%E1%BB%89nh)" \o "Quảng Tín (tỉnh))**ở phía Nam gồm sáu quận.

## Sau năm 1945

Sau khi thống nhất đất nước, chính phủ Nhà Nước [Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam" \o "Việt Nam) quyết định sáp nhập 3 tỉnh: Quảng Nam, [Quảng Tín](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_T%C3%ADn_(t%E1%BB%89nh)" \o "Quảng Tín (tỉnh)) và thành phố [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Đà Nẵng) thành lập tỉnh [Quảng Nam - Đà Nẵng (Quảng Đà)](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Nam-%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Quảng Nam-Đà Nẵng) với [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng_(th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_tr%E1%BB%B1c_thu%E1%BB%99c_t%E1%BB%89nh)" \o "Đà Nẵng (thành phố trực thuộc tỉnh)) là tỉnh lị.

Sau khi thành lập tỉnh, có những thay đổi hành chính như sau: chuyển thị xã [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng_(th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_thu%E1%BB%99c_t%E1%BB%89nh)" \o "Đà Nẵng (thành phố thuộc tỉnh)) thành thành phố [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng_(th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_tr%E1%BB%B1c_thu%E1%BB%99c_t%E1%BB%89nh)" \o "Đà Nẵng (thành phố trực thuộc tỉnh)), hợp nhất thị xã Tam Kỳ và 2 huyện Bắc Tam Kỳ, Nam Tam Kỳ thành huyện [Tam Kỳ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_K%E1%BB%B3" \o "Tam Kỳ).

Ngày [4 tháng 2](https://vi.wikipedia.org/wiki/4_th%C3%A1ng_2" \o "4 tháng 2) năm [1982](https://vi.wikipedia.org/wiki/1982" \o "1982), thành lập huyện đảo [Hoàng Sa](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ho%C3%A0ng_Sa_(huy%E1%BB%87n)" \o "Hoàng Sa (huyện)).

Đến năm [1991](https://vi.wikipedia.org/wiki/1991" \o "1991), tỉnh [Quảng Nam - Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Nam-%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Quảng Nam-Đà Nẵng) gồm: [thành phố Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng_(th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_tr%E1%BB%B1c_thu%E1%BB%99c_t%E1%BB%89nh)" \o "Đà Nẵng (thành phố trực thuộc tỉnh)) (tỉnh lị), 2 thị xã: [Tam Kỳ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_K%E1%BB%B3" \o "Tam Kỳ), [Hội An](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_An" \o "Hội An) và 14 huyện: [Đại Lộc](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_L%E1%BB%99c" \o "Đại Lộc), [Điện Bàn](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90i%E1%BB%87n_B%C3%A0n" \o "Điện Bàn), [Duy Xuyên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Duy_Xuy%C3%AAn" \o "Duy Xuyên), [Giằng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nam_Giang,_Qu%E1%BA%A3ng_Nam" \o "Nam Giang, Quảng Nam), [Hiên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hi%C3%AAn_(huy%E1%BB%87n)" \o "Hiên (huyện)), [Hiệp Đức](https://vi.wikipedia.org/wiki/Hi%E1%BB%87p_%C4%90%E1%BB%A9c" \o "Hiệp Đức), [Hòa Vang](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%B2a_Vang" \o "Hòa Vang), [Hoàng Sa](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ho%C3%A0ng_Sa_(huy%E1%BB%87n)" \o "Hoàng Sa (huyện)), [Núi Thành](https://vi.wikipedia.org/wiki/N%C3%BAi_Th%C3%A0nh" \o "Núi Thành), [Phước Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%C6%B0%E1%BB%9Bc_S%C6%A1n" \o "Phước Sơn), [Quế Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%BF_S%C6%A1n" \o "Quế Sơn), [Thăng Bình](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C4%83ng_B%C3%ACnh" \o "Thăng Bình), [Tiên Phước](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ti%C3%AAn_Ph%C6%B0%E1%BB%9Bc" \o "Tiên Phước), [Trà My](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%C3%A0_My_(huy%E1%BB%87n)" \o "Trà My (huyện)).

Năm [1997](https://vi.wikipedia.org/wiki/1997" \o "1997), theo Nghị quyết được ban hành tại kỳ họp thứ X của [Quốc hội](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%91c_h%E1%BB%99i_Vi%E1%BB%87t_Nam" \o "Quốc hội Việt Nam), tỉnh [Quảng Đà](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Nam_%E2%80%93_%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Quảng Nam – Đà Nẵng) được chia thành hai đơn vị hành chính độc lập gồm thành phố [Đà Nẵng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%A0_N%E1%BA%B5ng" \o "Đà Nẵng) và tỉnh Quảng Nam. Tỉnh Quảng Nam mới có 14 huyện

Tỉnh Quảng Nam có 2 thành phố, 1 thị xã và 15 huyện như ngày nay.

Ngày [5 tháng 2](https://vi.wikipedia.org/wiki/5_th%C3%A1ng_2" \o "5 tháng 2) năm [2016](https://vi.wikipedia.org/wiki/2016" \o "2016), thành phố [Tam Kỳ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_K%E1%BB%B3" \o "Tam Kỳ) là thành phố tỉnh lị trực thuộc tỉnh Quảng Nam.

1. Hành chính

Tỉnh Quảng Nam hiện có 18 đơn vị hành chính cấp huyện bao gồm 2 thành phố, 1 thị xã và 15 huyện

1. Kinh tế - xã hội

## Kinh tế

## Giáo dục

## Khoáng sản

1. Dân cư

Tính đến ngày 1/4/2019, dân số Quảng Nam là 1.495.812 người, với mật độ dân số trung bình là 170 người/km², đây cũng là tỉnh đông dân thứ 3 vùng [Duyên hải Nam Trung Bộ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Duy%C3%AAn_h%E1%BA%A3i_Nam_Trung_B%E1%BB%99" \o "Duyên hải Nam Trung Bộ), 34,3% dân số sống ở đô thị và 65,7% dân số sống ở nông thôn. Dân cư phân bố trù mật ở dải đồng bằng ven biển, dọc [quốc lộ 1A](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%91c_l%E1%BB%99_1" \o "Quốc lộ 1), đồng bằng Vu Gia Thu Bồn và Tam Kỳ. Mật độ dân số của [Tam Kỳ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tam_K%E1%BB%B3" \o "Tam Kỳ), [Hội An](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_An" \o "Hội An) và [Điện Bàn](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90i%E1%BB%87n_B%C3%A0n" \o "Điện Bàn) vượt quá 1.000 người/km². Trong khi rất thưa thớt ở các huyện miền núi phía Tây. Mật độ dân số trung bình của 6 huyện miền núi gồm [Đông Giang](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%C3%B4ng_Giang" \o "Đông Giang), [Tây Giang](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%A2y_Giang" \o "Tây Giang), [Nam Giang](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nam_Giang" \o "Nam Giang), [Phước Sơn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%C6%B0%E1%BB%9Bc_S%C6%A1n" \o "Phước Sơn), [Bắc Trà My](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BA%AFc_Tr%C3%A0_My" \o "Bắc Trà My) và [Nam Trà My](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nam_Tr%C3%A0_My" \o "Nam Trà My) là dưới 30 người/km². Với 65,7% dân số sinh sống ở nông thôn, Quảng Nam có tỷ lệ dân số sinh sống ở nông thôn cao hơn tỷ lệ trung bình của cả nước. Tuy nhiên quá trình đô thị hóa của tỉnh đang diễn ra mạnh mẽ sẽ tác động lớn đến sự phân bố dân cư nông thôn-thành thị trong thời gian tới.

Theo cuộc tổng điều tra dân số ngày 1/4/2019, có 37 tộc người cùng sinh sống trên địa bàn Quảng Nam trong đó đông nhất là người Kinh (91,1%), người Cơ Tu (3,2%), người Xơ Đăng (2,7%), và người Gié Triêng (1,3%). 29 tộc người còn lại chỉ chiếm 0,9% dân số.

Quảng Nam có lực lượng lao động dồi dào, với trên 887,000 người (chiếm 62% dân số toàn tỉnh), trong đó lao động ngành nông nghiệp chiếm 61,57%, ngành công nghiệp và xây dựng là 16,48% và ngành dịch vụ là 21,95%.

## Tôn giáo

Tính đến ngày [1 tháng 4](https://vi.wikipedia.org/wiki/1_th%C3%A1ng_4" \o "1 tháng 4) năm [2019](https://vi.wikipedia.org/wiki/2019" \o "2019), toàn tỉnh có 11 [tôn giáo](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%B4n_gi%C3%A1o" \o "Tôn giáo) khác nhau đạt 78,977 người, nhiều nhất là [Công giáo](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_gi%C3%A1o_t%E1%BA%A1i_Vi%E1%BB%87t_Nam" \o "Công giáo tại Việt Nam) có 37,526 người, tiếp theo là [Phật giáo](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BA%ADt_gi%C3%A1o_Vi%E1%BB%87t_Nam" \o "Phật giáo Việt Nam) có 22,670 người, [đạo Tin Lành](https://vi.wikipedia.org/wiki/Kh%C3%A1ng_C%C3%A1ch" \o "Kháng Cách) có 11,730 người, [đạo Cao Đài](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1o_Cao_%C4%90%C3%A0i" \o "Đạo Cao Đài) có 6,970 người. Còn lại các tôn giáo khác như [Baha'i giáo](https://vi.wikipedia.org/wiki/Baha'i_gi%C3%A1o" \o "Baha'i giáo) có 36 người, [Phật giáo Hòa Hảo](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BA%ADt_gi%C3%A1o_H%C3%B2a_H%E1%BA%A3o" \o "Phật giáo Hòa Hảo) có 17 người, [Minh Sư đạo](https://vi.wikipedia.org/wiki/Minh_S%C6%B0_%C4%91%E1%BA%A1o" \o "Minh Sư đạo) có 13 người, [Bà La Môn](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%A0_La_M%C3%B4n" \o "Bà La Môn) có bảy người, [Hồi giáo](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%93i_gi%C3%A1o_t%E1%BA%A1i_Vi%E1%BB%87t_Nam" \o "Hồi giáo tại Việt Nam) có năm người, [Minh Lý đạo](https://vi.wikipedia.org/wiki/Minh_L%C3%BD_%C4%91%E1%BA%A1o" \o "Minh Lý đạo) có hai người và 1 người theo [Bửu Sơn Kỳ Hương](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BB%ADu_S%C6%A1n_K%E1%BB%B3_H%C6%B0%C6%A1ng" \o "Bửu Sơn Kỳ Hương).[[21]](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BA%A3ng_Nam" \l "cite_note-dstcdtvn-21)

1. Văn hóa - Du lịch

## Thắng cảnh

* ff

## Du lịch văn hóa

## Ẩm thực

1. Giao thông

## Biển số xe

1. Các Huyện
2. fdsa
3. fdas
4. fdas